

Ngân hàng

Lợi nhuận vượt dự báo

Trung lập

Tăng trưởng lợi nhuận Quý 2/2026 cao hơn kỳ vọng

- Tổng LNST Quý 2/2026 của 27 ngân hàng niêm yết tăng mạnh +25.4% n/n và +18.5% q/q. Kết quả tích cực này được đóng góp bởi: (1) tăng trưởng tín dụng khả quan, (2) sự phục hồi của hoạt động thu phí dịch vụ, (3) đà tăng trưởng mạnh mẽ từ thu nhập khác, và (4) chi phí hoạt động cùng chi phí dự phòng được kiểm soát tốt. Nhờ đó, lợi nhuận 6T2026 đã hoàn thành gần 50% kế hoạch cả năm 2026.
- Các ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước (NHTM NN) vượt trội hơn các ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân về tốc độ tăng trưởng lợi nhuận. Một số ngân hàng tiêu biểu đạt mức tăng trưởng n/n ấn tượng bao gồm: VCB (+58%n/n), VPB (+76%n/n), MBB (+41%n/n), HDB (+51%n/n), VBB (+192%n/n), NVB (+64%n/n), và BVB (+24.1xn/n).

Hoạt động kinh doanh cốt lõi duy trì tích cực

- Trong 6T2026, tổng dư nợ tín dụng tăng +8.4% svdn (tương đương ~17% n/n), so với mức +9.9% svdn trong 6T2025 và mục tiêu cả năm 2026 là 15%. Tổng huy động vốn tăng +6.2% svdn, thấp hơn tốc độ tăng trưởng tín dụng.
- 11 trong số 27 ngân hàng niêm yết có tốc độ tăng trưởng tín dụng vượt trội so với mức tăng trưởng chung từ Quý 2/2025, dẫn đầu là NVB, VPB, HDB, TCB, VBB, MBB, OCB, SSB, BAB, BVB, và SGB.
- Tỷ lệ NIM toàn ngành (27 ngân hàng) mở rộng +17 đcb q/q lên 3.1% trong Quý 2/2026 (dù vẫn giảm -11 đcb n/n), nhờ lợi suất tài sản phục hồi. So với quý trước, đại đa số các ngân hàng (19/27) ghi nhận NIM tăng trong Quý 2/2026.
- Tỷ lệ CASA cải thiện q/q tại 18 ngân hàng và cải thiện n/n tại 9 ngân hàng. Các ngân hàng dẫn đầu ngành có sự thay đổi từ Quý 1/2026 sang Quý 2/2026: TCB (tăng từ 32.6% lên 35.0%) và MBB (tăng từ 33.0% lên 34.4%), trong khi VCB (32.9% giảm xuống 32.8%), CTG (24.4% giảm xuống 23.2%), và MSB (26.3% giảm xuống 22.8%) ghi nhận mức giảm nhẹ.
- Thu nhập ngoài lãi Quý 2/2026 tăng bất phá +25% n/n (+32% q/q), nhờ sự phục hồi mạnh mẽ từ thu nhập thuần từ dịch vụ (+70% n/n / +38% q/q) và thu nhập khác (+26% n/n / +36% q/q). Thu nhập từ phí tiếp tục là điểm sáng trên toàn ngành, với các ngân hàng đạt kết quả hàng đầu bao gồm SHB, STB, VIB, BVB, VPB, LPB, NAB, TCB, CTG, VAB, ACB, và OCB.

Phòng Phân Tích
Researchdept@kisvn.vn

- Chất lượng tài sản tiếp tục được kiểm soát so với quý trước. Tỷ lệ nợ xấu (Nhóm 3–5) toàn ngành đi ngang ở mức 2.0%, trong khi tỷ lệ nợ Nhóm 2–5 nhích nhẹ từ 3.2% trong Quý 1/2026 lên 3.4% trong Quý 2/2026, với 16/27 ngân hàng ghi nhận chất lượng nợ xấu cải thiện. Các ngân hàng duy trì tỷ lệ nợ xấu (Nhóm 3–5) thấp nhất có sự thay đổi từ Quý 1/2026 sang Quý 2/2026: VCB (0.62% xuống 0.61%), ACB (0.97% lên 1.03%), TCB (1.09% xuống 1.08%), và BAB (1.88% xuống 1.13%).
- Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) giảm nhẹ từ 80% trong Quý 1/2026 xuống 79% trong Quý 2/2026. Top các ngân hàng có LLCR cao nhất thay đổi từ Quý 1/2026 sang Quý 2/2026: VCB (253% lên 279%), CTG (167% xuống 134%), TCB (129% xuống 126%), ACB (114% xuống 105%).

Điều chỉnh kỹ thuật giúp giảm áp lực tỷ lệ LDR

- Áp lực LDR tại các NHTM NN: Tỷ lệ dư nợ trên huy động vốn (LDR) tại các NHTM NN có xu hướng tăng trong 6T2026. Tính đến ngày 31/03/2026, LDR của CTG, BID, VCB, và Agribank lần lượt đạt 83.48%, 82.94%, 84.54%, và 83.28%, tiến gần sát mức trần quy định là 85.0%.
- Hỗ trợ từ Quyết định 1743/QĐ-NHNN: Nhằm hỗ trợ thanh khoản hệ thống, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã ban hành Quyết định 1743/QĐ-NHNN. Cụ thể, tỷ lệ tiền gửi có kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước được tính vào tổng tiền gửi để tính LDR đã được nâng từ 20% lên 50%, áp dụng trong thời hạn 2 năm (từ 01/08/2026 đến 31/07/2028).
- Việc điều chỉnh này giúp giảm tỷ lệ LDR kỹ thuật cho các ngân hàng thụ hưởng, tạo thêm dư địa để mở rộng cho vay mà không vi phạm giới hạn quy định. Các NHTM NN là những đối tượng hưởng lợi chính.

3Q26F: Tăng trưởng lợi nhuận tiếp tục được duy trì

- Chúng tôi dự báo tăng trưởng lợi nhuận sẽ tiếp tục duy trì tích cực trong Quý 3/2026, được hỗ trợ bởi sự tăng trưởng tín dụng vững chắc, sự phục hồi của NIM và đà tăng trưởng tiếp diễn từ các dịch vụ thu phí. Chi phí hoạt động và chất lượng tài sản dự kiến vẫn sẽ được kiểm soát chặt chẽ.
- Tính đến ngày August 6, 2026, ngành ngân hàng đang giao dịch ở mức P/B là 1.41x, mức chiết khấu hấp dẫn so với mức trung bình 5 năm lịch sử là 1.67x.

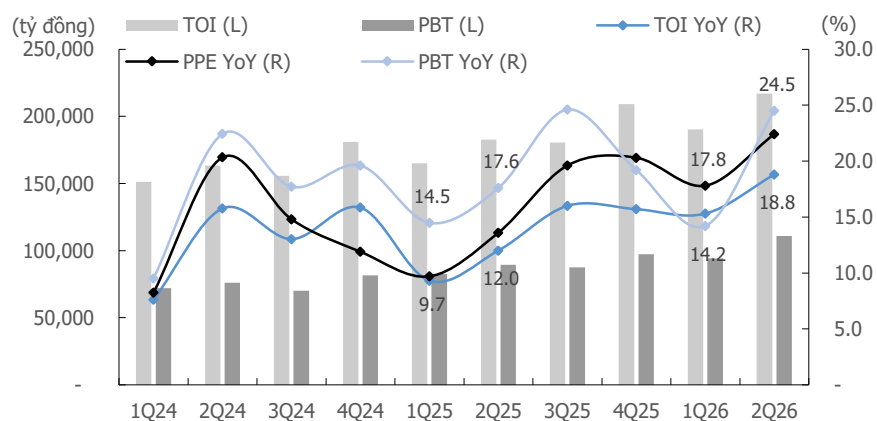
Biểu đồ 1. Dữ liệu P/B lịch sử của ngành ngân hàng



Nguồn: FiiiproX, KIS Research

Ngành ngân hàng duy trì đà tăng trưởng hai chữ số trong Q2/2026

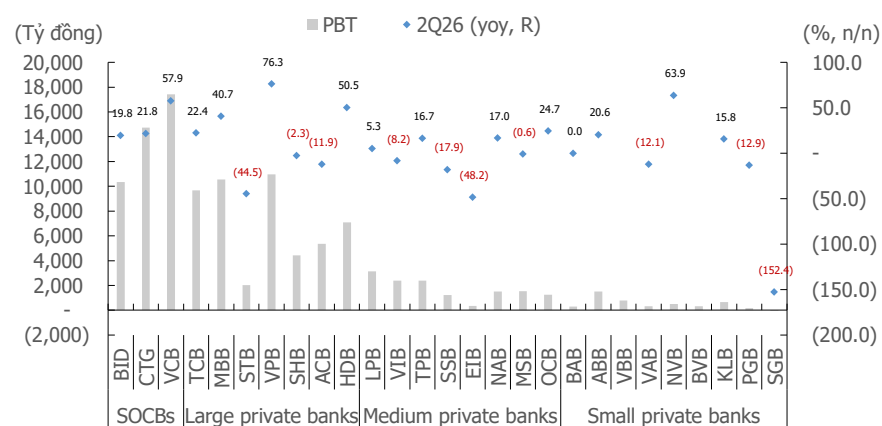
Biểu đồ 2. Tổng thu nhập hoạt động và LNTT Q2/2026 tăng trưởng hai chữ số



Nguồn: FinproX, KIS Research.

Ghi chú: TOI là tổng thu nhập hoạt động, PPE là lợi nhuận trước dự phòng, PBT là lợi nhuận trước thuế

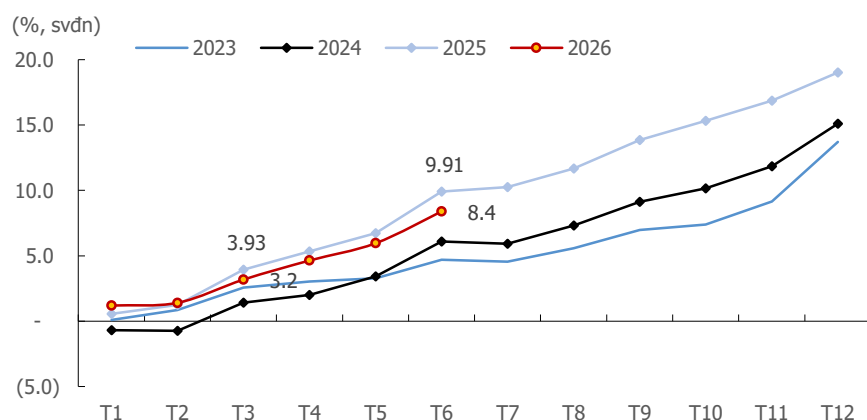
Biểu đồ 3. KQKD Q2/2026: 16/27 ngân hàng ghi nhận tăng trưởng dương



Nguồn: Ngân hàng, KIS Research

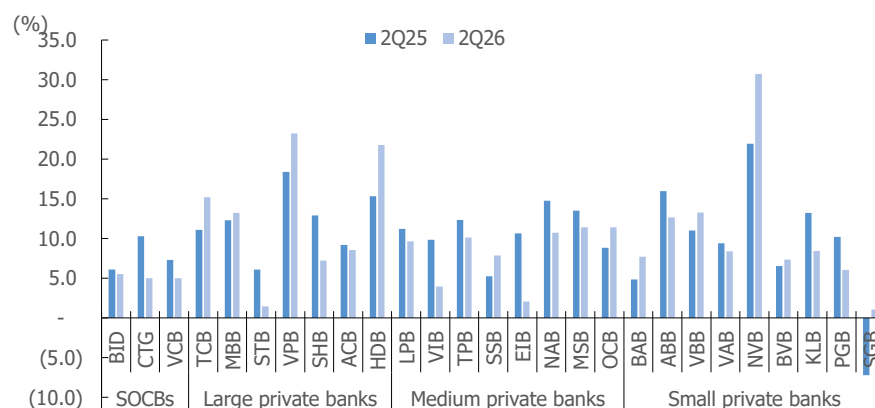
Ghi chú: SOCBs – nhóm NHTMCP nhà nước, Large, medium, and small private banks – nhóm ngân hàng tư nhân lớn, vừa, và nhỏ

Biểu đồ 4. Tăng trưởng tín dụng trong 2Q26



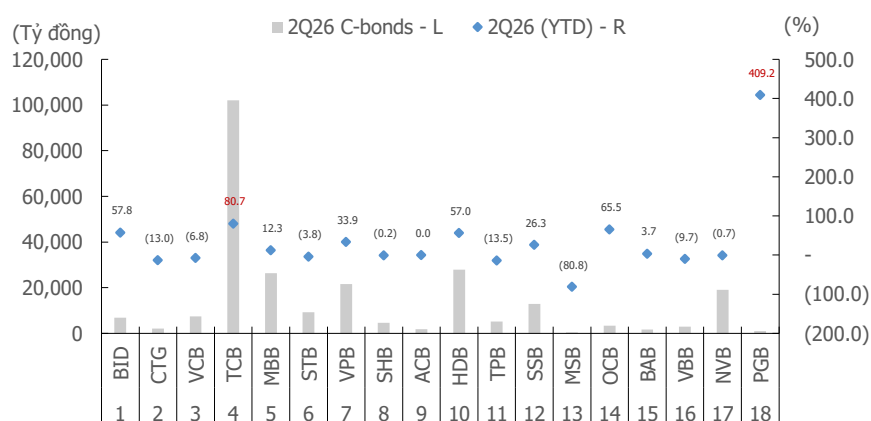
Nguồn: SBV, KIS Research

Tốc độ giải ngân tín dụng chung trong 6 tháng đầu năm 2026 chậm hơn so với cùng kỳ năm 2025

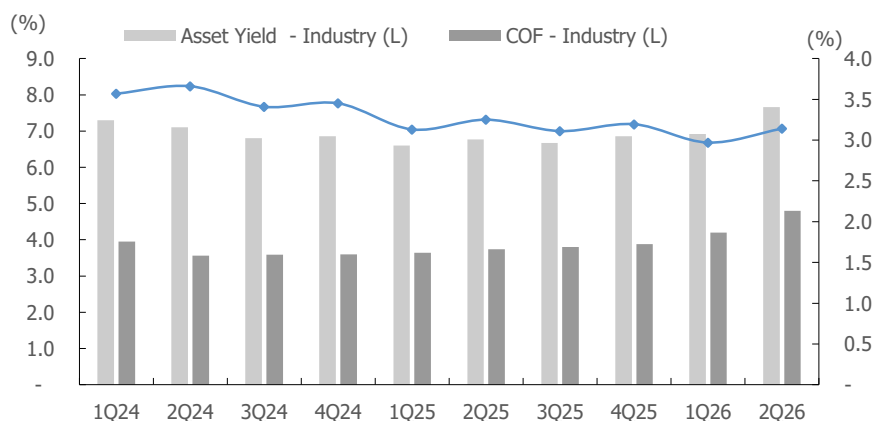
Biểu đồ 5. Mức tăng trưởng tín dụng cao chỉ tập trung ở một số ít ngân hàng


Nguồn: FiinproX, KIS Research

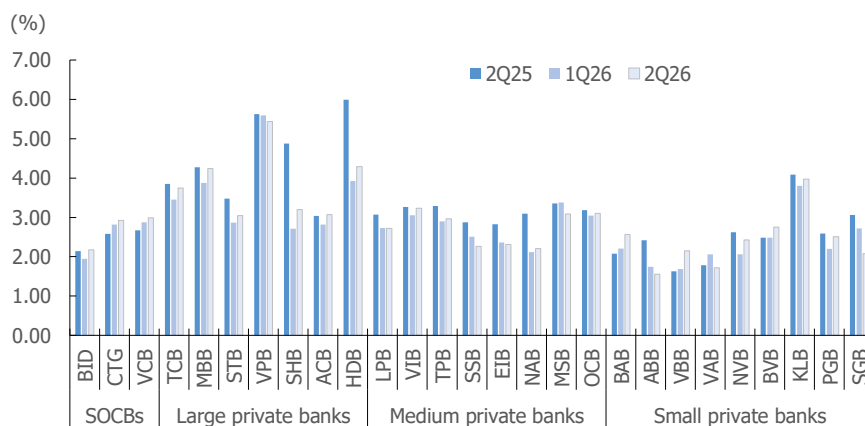
Ghi chú: SOCBs – nhóm NHTMCP nhà nước, Large, medium, and small private banks – nhóm ngân hàng tư nhân lớn, vừa, và nhỏ

Biểu đồ 6. Trái phiếu doanh nghiệp


Nguồn: FiinproX, KIS Research

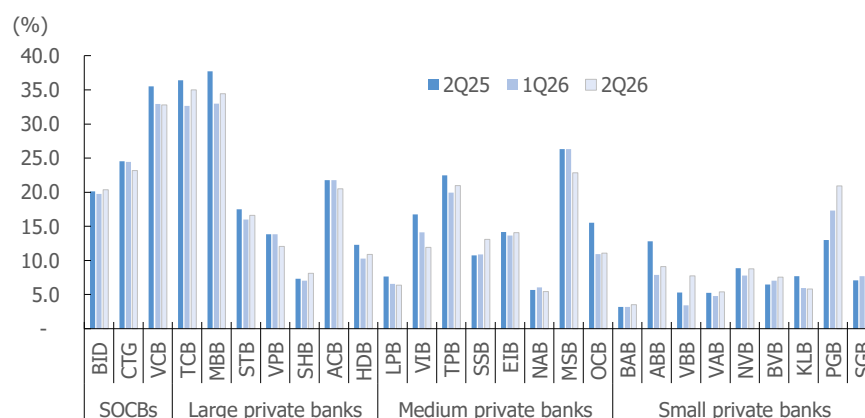
Biểu đồ 7. NIM của ngành trong quý 2/2026


Nguồn: FiinproX, KIS Research,

Biểu đồ 8. NIM của ngành trong quý 2/2026

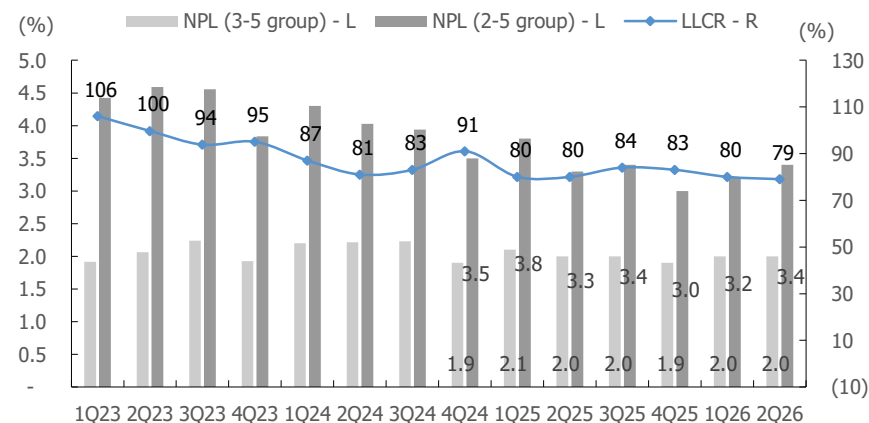
Nguồn: FiinproX, KIS Research

Ghi chú: SOCBs – nhóm NHTMCP nhà nước, Large, medium, and small private banks – nhóm ngân hàng tư nhân lớn, vừa, và nhỏ

Biểu đồ 9. Tỷ lệ CASA

Nguồn: FiinproX, KIS Research

Ghi chú: SOCBs – nhóm NHTMCP nhà nước, Large, medium, and small private banks – nhóm ngân hàng tư nhân lớn, vừa, và nhỏ

Biểu đồ 10. Nợ xấu (27 ngân hàng)

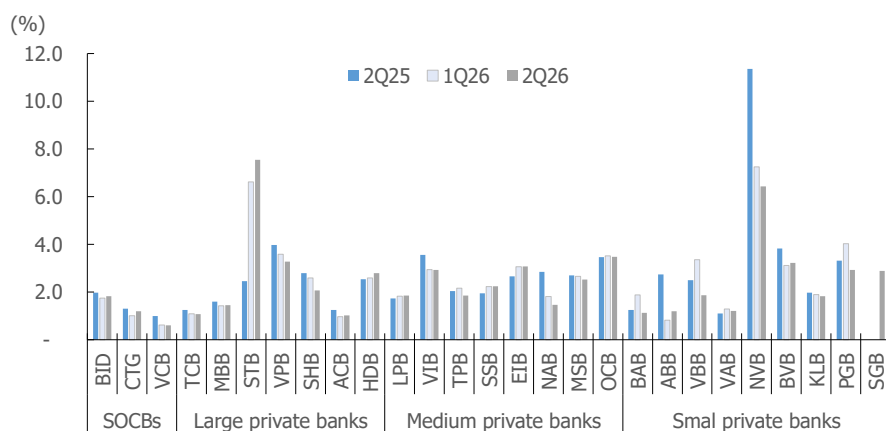
Nguồn: FiinproX, KIS Research,

19/27 ngân hàng cải thiện chỉ số NIM theo quý.

Tỷ lệ CASA phục hồi diện rộng trong Q2/2026; 18/27 ngân hàng ghi nhận CASA tăng bất phá so với quý liền trước

Tỷ lệ nợ xấu (NPL) tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ so với quý trước, mặc dù nợ cần chú ý (Nợ nhóm 2) có xu hướng tăng

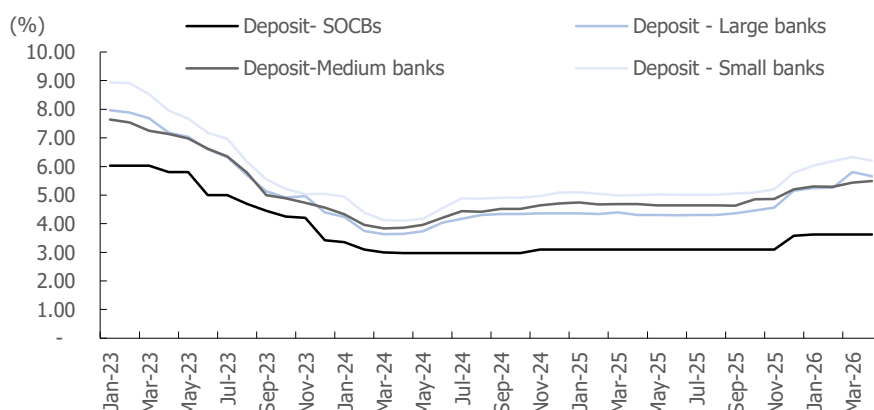
Biểu đồ 11. Nợ xấu (3-5) theo ngân hàng



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Ghi chú: SOCBs – nhóm NHTMCP nhà nước, Large, medium, and small private banks – nhóm ngân hàng tư nhân lớn, vừa, và nhỏ

Biểu đồ 12. Huy động (12 tháng)



Nguồn: FiinproX, KIS Research

Ghi chú: SOCBs – nhóm NHTMCP nhà nước, Large, medium, and small private banks – nhóm ngân hàng tư nhân lớn, vừa, và nhỏ

Các ngân hàng dẫn đầu ngành trong việc duy trì tỷ lệ nợ xấu (NPL) ở mức thấp nhất bao gồm VCB, ACB, TCB và BAB.

20 trên tổng số 27 ngân hàng ghi nhận tỷ lệ NPL giảm so với cùng kỳ năm trước.

Lãi suất tiền gửi ghi nhận xu hướng tăng nhẹ trên toàn ngành.

■ **Nguyên tắc đánh giá của KIS Vietnam Securities Corp. với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- KIS Vietnam Securities Corp. không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ **Nguyên tắc đánh giá của KIS Vietnam Securities Corp. với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

■ **Thông tin công khai quan trọng**

Ở thời điểm cuối tháng liền trước của ngày phát hành báo cáo (hoặc cuối tháng thứ 2 liền trước nếu ngày phát hành báo cáo sau ngày cuối tháng liền trước ít hơn 10 ngày), KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không nắm giữ 1% hoặc nhiều hơn cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo.

Không có mâu thuẫn lợi ích quan trọng nào giữa chuyên viên phân tích, KIS Vietnam Securities Corp. và các bên liên quan tại thời điểm phát hành báo cáo.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không quản lý hoặc đồng quản lý việc phát hành ra công chúng cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo trong vòng 12 tháng qua.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không nhận được khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong 12 tháng qua; KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không kỳ vọng hoặc tìm kiếm các khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong ba tháng tới.

KIS Vietnam Securities Corp. hoặc các bên liên quan không tạo lập thị trường cho cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại thời điểm phát hành báo cáo.

KIS Vietnam Securities Corp. không nắm hơn 1% cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 8/05/2025.

KIS Vietnam Securities Corp. đã không cung cấp trước báo cáo này cho các bên thứ ba khác.

Cả chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này và người liên quan không sở hữu cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 8/05/2025.

Người thực hiện: Phòng phân tích

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..